UỶ BAN NHÂN DÂN **TỈNH LẠNG SƠN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 74 /QĐ-UBND	*Lạng Sơn, ngày 07 tháng 01 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt quyết toán vốn đầu tư hoàn thành công trình hồ Hua Khao, huyện Tràng Định và Hồ Khuổi Chủ, huyện Cao Lộc thuộc dự án: Đảm bảo an toàn và nâng cao năng lực hồ chứa nước tỉnh Lạng Sơn

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/6/2020;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21/6/2017;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13/6/2019;

Căn cứ Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 99/2021/NĐ-CP ngày 11/11/2021 của Chính phủ về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công;

Căn cứ Thông tư số 96/2021/TT-BTC ngày 11/11/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về hệ thống mẫu biểu sử dụng trong công tác quyết toán;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Báo cáo kết quả thẩm tra và đề nghị phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành số 03/BC-STC ngày 01/01/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt quyết toán vốn đầu tư công trình hoàn thành

1. Tên công trình: Hồ Hua Khao, huyện Tràng Định và Hồ Khuổi Chủ, huyện Cao Lộc thuộc dự án: Đảm bảo an toàn và nâng cao năng lực hồ chứa nước tỉnh Lạng Sơn.

2. Chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

3. Địa điểm xây dựng: xã Quốc Khánh, huyện Tràng Định và xã Thanh Lòa, huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn.

4. Thời gian khởi công: tháng 3/2014; thời gian hoàn thành: tháng 11/2021.

Điều 2. Kết quả đầu tư

1. Chi phí đầu tư: *Đơn vị tính: đồng*

Số TT	Nội dung	Tổng mức đầu tư sau điều chỉnh được duyệt	Giá trị quyết toán được phê duyệt
Tổng số		**39.054.851.000**	**33.748.753.000**
1	Bồi thường, hỗ trợ và TĐC	2.911.689.000	2.926.445.000
2	Xây dựng	27.950.004.000	27.127.833.000
3	Quản lý dự án	501.641.000	491.754.000
4	Tư vấn ĐTXD	3.347.774.000	2.802.742.000
5	Chi phí khác	640.253.000	399.979.000
6	Chi phí dự phòng	3.703.490.000	0

2. Vốn đầu tư: *Đơn vị tính: đồng*

Số TT	Nội dung	Tổng mức đầu tư sau điều chỉnh được duyệt	Thực hiện			
			Giá trị quyết toán được phê duyệt	Số vốn đã giải ngân	Số vốn còn được giải ngân so với giá trị quyết toán được phê duyệt	Số vốn phải thu hồi so với giá trị quyết toán được phê duyệt
	Tổng số	**39.054.851.000**	**33.748.753.000**	**33.562.457.000**	**214.712.000**	**28.416.000**
1	Vốn đầu tư công:	39.054.851.000	33.748.753.000	33.562.457.000	214.712.000	8.416.000
-	Ngân sách trung ương		20.000.000.000	20.000.000.000	0	0
-	Ngân sách tỉnh		13.748.753.000	13.562.457.000	214.712.000	28.416.000
2	Vốn khác:	0	0	0	0	0

3. Giá trị tài sản hình thành sau đầu tư: *Đơn vị tính: đồng*

Nội dung	Thuộc chủ đầu tư quản lý		Giao đơn vị khác quản lý	
	Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi (nếu có)	Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi (nếu có)
Tổng số:			**33.748.753.000**	
1.Tài sản dài hạn (Tài sản cố định)			33.748.753.000	
2. Tài sản ngắn hạn			0	

4. Chi phí đầu tư được phép không tính vào giá trị tài sản: không.

5. Vật tư thiết bị tồn đọng: không.

Điều 3. Trách nhiệm của chủ đầu tư và các đơn vị liên quan

1. Trách nhiệm của chủ đầu tư

a) Được phép tất toán nguồn và chi phí đầu tư là:

Số TT	Nội dung	Số tiền (đồng)	Ghi chú
Tổng số		**33.748.753.000**	
1	Nguồn vốn đầu tư công:	33.748.753.000	
-	Ngân sách trung ương:	20.000.000.000	
-	Ngân sách tỉnh:	13.748.753.000	
2	Nguồn vốn khác:	0	

b) Tổng các khoản công nợ tính đến ngày lập báo cáo quyết toán:

- Tổng nợ phải thu: 28.416.000 đồng.
- Tổng nợ phải trả: 214.712.000 đồng.

(Chi tiết các khoản công nợ tại Phụ lục số 01 kèm theo Quyết định này).

2. Trách nhiệm của đơn vị tiếp nhận tài sản

a) Được phép ghi tăng tài sản *Đơn vị tính: đồng*

Số TT	Tên đơn vị tiếp nhận tài sản	Tài sản dài hạn/cố định	Tài sản ngắn hạn
1	Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Lạng Sơn, trong đó:	**33.748.753.000**	**0**
a	Hồ Hua Khao, huyện Tràng Định:	26.385.635.000	0
b	Hồ Khuổi Chủ, huyện Cao Lộc:	7.363.118.000	0

b) Thực hiện ghi chép sổ sách kế toán, lưu trữ hồ sơ, quản lý, khai thác và bảo trì tài sản được giao theo quy định hiện hành.

3. Sở Tài chính có trách nhiệm hướng dẫn đơn vị tiếp nhận tài sản thực hiện hạch toán ghi sổ sách kế toán theo quy định; chịu trách nhiệm toàn diện trước pháp luật về tính hợp pháp, hợp lệ, đầy đủ, đúng đắn, chính xác của hồ sơ, số liệu, nội dung thẩm tra đề nghị phê duyệt tại Quyết định này.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Xây dựng, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh, Chủ tịch Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Lạng Sơn và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 4;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ban Kinh tế - Ngân sách (HĐND tỉnh);
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các PCVP UBND tỉnh, Phòng TH, Trung tâm Thông tin;
- Lưu: VT, KT(PVĐ).

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

Lương Trọng Quỳnh